

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 724/2023/HC-PT

Ngày: 27/9/2023

V/v: Khiếu kiện hành vi hành chính

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hải;

Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;
Ông Nguyễn Phan Nam.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hải An - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trọng Vĩnh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 509/2023/TLPT-HC ngày 05 tháng 7 năm 2023 về việc “Khiếu kiện hành vi hành chính”, do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2023/HC-ST ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10721/2023/QĐ-PT ngày 11 tháng 9 năm 2023 giữa:

- ***Người khởi kiện:*** Ông Phan Văn N, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn N1, xã N2, huyện K, tỉnh Hà Nam; Có mặt.

- ***Người bị kiện:*** Chủ tịch UBND huyện K, tỉnh Hà Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hùng S, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện; Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Trung tâm phát triển quỹ đất huyện K, tỉnh Hà Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Bá Ng, chức vụ: Giám đốc Trung tâm; Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản trình bày ý kiến, người khởi kiện trình bày:

Ngày 11/7/2022, ông Phan Văn N làm đơn khiếu nại (lần đầu) gửi Chủ tịch UBND huyện K để giải quyết theo thẩm quyền có nội dung “Về việc Trung tâm quỹ đất huyện K không giải quyết đơn kiến nghị của ông do Chủ tịch UBND xã N2 chuyển đến theo quy định pháp luật”. Hết thời hạn quy định tại Điều 28 Luật khiếu nại, không được Chủ tịch UBND huyện K giải quyết đơn khiếu nại của ông theo trình tự quy định của Luật khiếu nại. Nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam giải quyết: Buộc Chủ tịch UBND huyện K, tỉnh Hà Nam phải trả lời giải quyết khiếu nại của ông ngày 11/7/2022 theo trình tự quy định của Luật khiếu nại.

Ý kiến của người bị kiện: Chủ tịch UBND huyện K không nhận được đơn khiếu nại nào của ông Phan Văn N đề ngày 11/7/2022. Tuy nhiên, ngày 13/7/2022, UBND huyện có nhận được 01 bì thư có số hiệu EA 409836658 VN của ông Phan Văn N gửi Chủ tịch UBND huyện K, trong đó có 01 đơn khiếu nại đề ngày 12/7/2022 với nội dung khiếu nại việc Chủ tịch UBND xã N2 ban hành Thông báo số 20 trái quy định, người bị khiếu nại là Trung tâm phát triển quỹ đất huyện K không giải quyết đơn kiến nghị của ông do Chủ tịch UBND xã N2 chuyển đến. Do đơn của ông N chưa rõ nội dung nên Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Thanh tra huyện mời ông Phan Văn N đến làm việc để cung cấp thông tin và hướng dẫn khiếu nại theo quy định. Thực hiện ý kiến của Chủ tịch UBND huyện nên Thanh tra huyện đã ban hành 03 giấy mời vào các ngày 22/7/2022, 05/8/2022 và 19/8/2022 mời ông Phan Văn N đến làm việc nhưng cả 03 lần ông Phan Văn N không đến. Ngoài ra, UBND huyện không nhận được đơn khiếu nại nào khác của ông Phan Văn N đề ngày 11/7/2022 như đơn khởi kiện của ông Phan Văn N đã xuất trình tại Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam. Do đó, việc ông Phan Văn N yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh buộc Chủ tịch UBND huyện K, tỉnh Hà Nam phải trả lời, giải quyết đơn khiếu nại đề ngày 11/7/2022 của ông Phan Văn N là không có cơ sở.

Ý kiến của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện K: Ngày 14/7/2021, Trung tâm phát triển quỹ đất huyện K đã tiếp nhận đơn kiến nghị của ông Phan Văn N có nội dung chưa nhất trí với bảng tính giá trị bồi thường, hỗ trợ đất đai, tài sản - vật kiến trúc, cây cối, hoa màu đối với gia đình ông (theo phiếu chuyển đơn số 38/CV-UBND ngày 14/7/2021 của UBND xã N2). Sau khi tiếp nhận đơn, ngày 26/7/2021, Trung tâm phát triển quỹ đất đã tổ chức buổi làm việc với hộ ông Phan

Văn N về nội dung đơn ngày 14/7/2021. Tuy nhiên, ông Phan Văn N không hợp tác với Tổ công tác của Trung tâm phát triển quỹ đất, không ký biên bản làm việc. Ngoài nội dung chuyển đơn trên, Trung tâm phát triển quỹ đất không nhận được đơn khiếu nại nào khác của ông Phan Văn N chuyển đến.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2023/HC-ST ngày 16 tháng 5 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; Điều 115; Điều 116; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 204; Điều 206; khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn N về yêu cầu buộc Chủ tịch UBND huyện K, tỉnh Hà Nam phải giải quyết đơn khiếu nại của ông Phan Văn N đề ngày 11/7/2022 theo trình tự quy định của Luật khiếu nại.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24 tháng 5 năm 2023 người khởi kiện ông Phan Văn N có đơn kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Người khởi kiện là ông Phan Văn N giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Luật Tổ tụng hành chính. Đơn kháng cáo của người khởi kiện đảm bảo đúng với quy định tại các điều 204, 205 và 206 Luật Tổ tụng hành chính do đó được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở kết luận: Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2023/HC-ST ngày 16/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam đã căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; Điều 115; Điều 116; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 193; 204; 206; khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính; bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn N là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Căn cứ khoản 1

Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Phan Văn N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[1]. Về tố tụng:

- Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Phan Văn N xin hoãn phiên tòa với lý do đề nghị được sao chụp tài liệu là Quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường; đồng thời đề nghị UBND huyện K phải có mặt tại phiên tòa để đối chất. Hội đồng xét xử xét thấy lý do xin hoãn phiên tòa của ông N là không có căn cứ; bởi lẽ ngày 06/9/2023, ông Phan Văn N đã đến Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội để thực hiện việc sao chụp tài liệu trong hồ sơ vụ án theo quy định. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch UBND huyện K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trung tâm phát triển quỹ đất huyện K, tỉnh Hà Nam vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 225 Luật Tổ tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

- Đơn kháng cáo của đương sự: Ngày 24/5/2023, người khởi kiện ông Phan Văn N có đơn kháng cáo hợp lệ, được gửi trong thời hạn theo quy định tại các Điều 204, 205, 206 Luật Tổ tụng hành chính nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Ngày 07/10/2022, ông Phan Văn N khiếu nại Chủ tịch UBND huyện K, tỉnh Hà Nam về hành vi không giải quyết đơn khiếu nại đề ngày 11/7/2021 của ông. Đây là hành vi hành chính, còn trong thời hiệu khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam theo quy định tại Điều 30, khoản 4 Điều 32; Điều 115; điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của ông Phan Văn N, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hộ ông Phan Văn N thuộc trong những hộ bị ảnh hưởng bởi dự án sân golf và khu phụ trợ tại xã N2, huyện K, tỉnh Hà Nam. Khi chủ đầu tư và các cơ quan tổ chức có liên quan tiến hành kiểm kê hiện trạng khu đất và tài sản trên đất, ông N đã viết cam kết gia đình ông sẽ bàn giao mặt bằng sau khi nhận đủ số tiền đền

bù, hỗ trợ theo đúng quy định pháp luật. Ngày 03/3/2023, giữa Công ty cổ phần phát triển golf TD và ông Phan Văn N đã lập Biên bản giao nhận tiền và bàn giao mặt bằng, theo đó ông Phan Văn N đã nhận 1.500.000.000 đồng từ chủ dự án và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DK 315875 ngày 02/3/2023, thửa số 121, tờ bản đồ số PL 10, diện tích 364m² tại thôn N1, xã N2, huyện K, tỉnh Hà Nam. Ông N đã bàn giao toàn bộ thửa đất và tài sản trên đất tại thửa đất 60 diện tích 1.080m² cho chủ dự án để thi công. Tuy nhiên, ông Phan Văn N không nhất trí về việc tính giá bồi thường của UBND huyện K nên ngày 14/7/2021 ông N có đơn gửi đến Chủ tịch UBND xã N2 với nội dung “Kiến nghị về việc tính giá trị bồi thường, hỗ trợ đất đai, tài sản, vật kiến trúc, cây trồng, vật nuôi và các chính sách hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất”. Sau khi xem xét, UBND xã N2 đã chuyển đơn của ông N đến Trung tâm phát triển quỹ đất giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 26/7/2021, Trung tâm phát triển quỹ đất đã tổ chức buổi làm việc với hộ ông Phan Văn N về nội dung đơn ngày 14/7/2021. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông N cũng xác định Trung tâm quỹ đất có tổ chức buổi làm việc giải quyết đề nghị của ông nhưng ông không nhất trí vì phải trả lời ông bằng văn bản nên ông không ký biên bản làm việc của Trung tâm quỹ đất.

Ngày 13/7/2022, UBND huyện K nhận được đơn khiếu nại của ông đề ngày 12/7/2022 (đơn viết bằng tay) gửi Chủ tịch UBND huyện K với nội dung “Chủ tịch xã N2 ban hành Thông báo số 20 trái quy định pháp luật” nhưng người bị khiếu nại là Trung tâm quỹ đất huyện K. Chủ tịch UBND huyện K thấy đơn của ông N chưa rõ nội dung khiếu nại và người bị khiếu nại, chưa đầy đủ và chưa đúng theo quy định của Luật khiếu nại nên đã giao cho Ban Thanh tra huyện mời ông N đến để làm rõ nội dung khiếu nại để có hướng giải quyết theo quy định. Tuy nhiên, vào các ngày 22/7/2022, 05/8/2022, 19/8/2022, Ban Thanh tra huyện đã mời ông N lên làm việc nhưng ông N không đến nên UBND huyện K không giải quyết được đơn khiếu nại của ông. Như vậy, việc ông N không đến làm việc theo Giấy mời của Ban Thanh tra huyện là vi phạm Điều 29 Luật khiếu nại. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông N khẳng định đã nhận được ba giấy mời của Thanh tra huyện nhưng ông không đến với lý do là Chủ tịch UBND phải giải quyết đơn khiếu nại cho ông bằng văn bản chứ ông không làm việc với Thanh tra huyện; Nay ông khởi kiện hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện K không giải quyết đơn đề ngày 11/7/2022. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã triệu tập ông N đến lấy lời khai để làm rõ nội dung yêu cầu khởi kiện của ông nhưng ông N không đến. Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, ông N khai ông

viết nhiều đơn gửi nhiều cơ quan nên ông không nhớ chính xác đơn viết ngày nào nhưng ông vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc Chủ tịch UBND huyện K phải giải quyết đơn khiếu nại đề ngày 11/7/2022 cho ông. Tuy nhiên, qua rà soát và kiểm tra, UBND huyện K không nhận được đơn đề ngày 11/7/2022 của ông N mà chỉ nhận được đơn đề ngày 12/7/2022. Do đó yêu cầu khởi kiện của ông N buộc Chủ tịch UBND huyện K giải quyết đơn khiếu nại đề ngày 11/7/2022 là không có cơ sở chấp nhận.

[3]. Từ những phân tích nêu trên, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào quy định pháp luật và bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phan Văn N là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông N không cung cấp được tài liệu gì mới để chứng minh cho nội dung kháng cáo của mình, do đó không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo của ông Phan Văn N như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Phan Văn N phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Tuy nhiên, ông N là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông N.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Phan Văn N; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2023/HC-ST ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

2. Về án phí: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông Phan Văn N.

3. Các quyết định khác của Bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cục THADS tỉnh Hà Nam;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Bích Hải

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Duy Nhiệm

Nguyễn Phan Nam

Hoàng Thị Bích Hải